

**QUYẾT ĐỊNH**  
về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy  
của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương

- 
- Căn cứ Điều lệ Đảng;
  - Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XIV và Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Trung ương khoá XIV;
  - Xét đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Trung ương và Ban Tổ chức Trung ương,

**BỘ CHÍNH TRỊ QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1. Chức năng**

Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương là cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban Kiểm tra Trung ương thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng theo quy định của Điều lệ Đảng và thực hiện các nhiệm vụ do Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư giao; đồng thời là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng ở Trung ương.

**Điều 2. Nhiệm vụ**

Tham mưu, giúp Ủy ban Kiểm tra Trung ương thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Chuẩn bị các chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát, báo cáo, đề án, vụ việc kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng để Ủy ban Kiểm tra Trung ương xem xét, quyết định theo thẩm quyền; kiểm tra, giám sát, kiểm soát tài sản, thu nhập đối với cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý; thực hiện kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Trung ương được quy định trong Điều lệ Đảng, Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Trung ương khoá XIV và nhiệm vụ do Ban Chấp hành Trung ương,

Bộ Chính trị, Ban Bí thư giao; tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác nhiệm kỳ và hằng năm do Ủy ban Kiểm tra Trung ương quyết định.

3. Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng, các ban đảng ở Trung ương tham mưu, xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận, hướng dẫn của Đảng.

4. Tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp dưới về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; kiểm tra lại kết luận, thông báo, quyết định của cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp dưới về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

5. Đề xuất ý kiến đóng góp vào sự lãnh đạo, chỉ đạo chung của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đối với công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

6. Thẩm định các đề án, văn bản của các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội về những nội dung liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; cử cán bộ dự các cuộc họp, hội nghị, nắm tình hình chấp hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư của các đảng ủy trực thuộc Trung ương, đảng ủy ban, bộ, ngành, đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp Trung ương; phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng (là cơ quan chủ trì), Ban Tổ chức Trung ương và các cơ quan liên quan giúp Ban Chấp hành Trung ương Đảng theo dõi việc thực hiện Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư.

7. Thực hiện hợp tác quốc tế theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

8. Phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương và các cơ quan liên quan trong việc tham gia ý kiến, thẩm định các nội dung liên quan đến nhân sự; thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức danh cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý trong phạm vi, lĩnh vực được phân công phụ trách; theo dõi, kiểm tra, giám sát công tác cán bộ và cán bộ của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị khi có yêu cầu; hướng dẫn về tổ chức bộ máy của cơ quan ủy ban kiểm tra cấp dưới.

9. Tuyên truyền, phổ biến, nghiên cứu, sơ kết, tổng kết về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

10. Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác hằng tháng; tổ chức giao ban hằng quý, sơ kết 6 tháng; tiến hành tổng kết hoạt động của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương hằng năm.

11. Xây dựng tổ chức bộ máy; thực hiện quy hoạch, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển... và các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, người lao động của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

12. Xây dựng kế hoạch, chương trình, nội dung và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng cho đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra các cấp; phối hợp với Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và các cơ quan có liên quan trong nghiên cứu và đào tạo, bồi dưỡng công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng.

13. Xây dựng dự toán kinh phí hoạt động hằng năm của Ủy ban, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương và tổ chức thực hiện theo dự toán được duyệt bảo đảm đúng chính sách, chế độ quy định.

14. Bảo đảm cơ sở vật chất, kỹ thuật, trang thiết bị phục vụ công tác của Ủy ban và Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

15. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, thực hiện chuyển đổi số trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng và các hoạt động chuyên môn khác của Ủy ban, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương; xây dựng, quản lý, vận hành, khai thác, kết nối, chia sẻ dữ liệu trong lĩnh vực kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng theo quy định.

16. Mở tài khoản có tính chất tiền gửi và các thủ tục tạm gửi, tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước; thông báo cho tổ chức đảng, đảng viên vi phạm số tài khoản và hướng dẫn việc nộp tiền, tài sản phải thu hồi theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

17. Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Trung ương với các cơ quan công an, quân đội, thanh tra, kiểm toán nhà nước, viện kiểm sát, toà án nhân dân và các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị khác có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

18. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban Kiểm tra Trung ương giao.

### **Điều 3. Quyền hạn**

1. Đề nghị Ủy ban Kiểm tra Trung ương đề xuất Bộ Chính trị thành lập mới, giải thể, hợp nhất, sáp nhập, chia tách các vụ, đơn vị thuộc Cơ quan Ủy ban

Kiểm tra Trung ương. Quyết định thành lập các phòng trực thuộc đơn vị của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương theo quy định.

2. Quyết định về công tác cán bộ của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương theo phân cấp quản lý.

3. Kiểm tra, giám sát hoạt động của cán bộ, công chức, người lao động Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương khi cần thiết.

4. Được kết nối cơ sở dữ liệu của các cơ quan nhà nước trong lĩnh vực ngân hàng, chứng khoán, đăng ký tài sản, đất đai, thuế, thanh tra, kiểm toán, truy tố, xét xử, thi hành án và các cơ sở dữ liệu khác để phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát; việc truy cập, sử dụng cơ sở dữ liệu thực hiện theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

5. Duyệt kế hoạch công tác hằng năm của các vụ, đơn vị thuộc Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

#### **Điều 4. Tổ chức bộ máy**

##### ***1. Lãnh đạo Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương***

- Lãnh đạo Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương gồm: Thủ trưởng và các Phó Thủ trưởng Cơ quan.

- Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương là Thủ trưởng Cơ quan; các Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương là Phó Thủ trưởng Cơ quan; trong đó phân công đồng chí Phó Chủ nhiệm Thường trực là Phó Thủ trưởng Thường trực Cơ quan.

##### ***2. Cơ cấu tổ chức***

- (1) Vụ Địa bàn I (gọi tắt là Vụ I)
- (2) Vụ Địa bàn IA (gọi tắt là Vụ IA)
- (3) Vụ Địa bàn II (gọi tắt là Vụ II)
- (4) Vụ Địa bàn IIA (gọi tắt là Vụ IIA)
- (5) Vụ Địa bàn III (gọi tắt là Vụ III)
- (6) Vụ Địa bàn V (gọi tắt là Vụ V)
- (7) Vụ Địa bàn VI (gọi tắt là Vụ VI)
- (8) Vụ Địa bàn VII (gọi tắt là Vụ VII)

(9) Vụ Địa bàn VIII (gọi tắt là Vụ VIII)

(10) Vụ Tổng hợp

(11) Vụ Nghiên cứu, Đào tạo nghiệp vụ

(12) Văn phòng

### 3. Biên chế

Biên chế của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương do Bộ Chính trị quyết định trên cơ sở đề xuất của Ủy ban Kiểm tra Trung ương và Ban Tổ chức Trung ương. Khi cần thiết, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương được trưng tập cán bộ phục vụ việc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng và công tác nghiên cứu.

### Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Trung ương khoá XIV và chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Trung ương ban hành Quy chế làm việc của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 219-QĐ/TW, ngày 28/12/2024 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

3. Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương, các ban đảng, cơ quan, đơn vị của Đảng ở Trung ương, các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương và các tổ chức đảng liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

#### Nơi nhận:

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Các ban đảng Trung ương,
- Các đảng uỷ bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương,
- Các đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

T/M BỘ CHÍNH TRỊ



Trần Cẩm Tú

